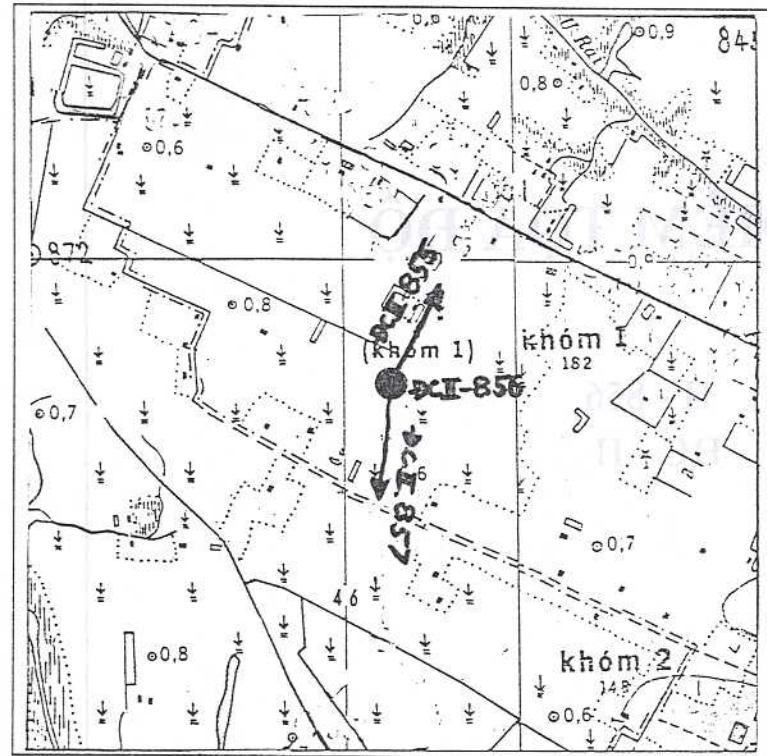


GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 856 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81
 Phương pháp đo : Đường chuyên Cấp, hạng : ĐC - II
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ : $106^{\circ} 19' . 9$
 Loại đất : Đất tư Chất đất : Thệt Vĩ độ : $9^{\circ} 56' . 4$
 Nơi đặt mốc : Khóm 1 Phường : 1
 Thị xã : Trà Vinh Tỉnh : Trà Vinh
 Nơi ở gần nhất : Khóm 1, phường 1 Khoảng cách tới điểm : 0.3 km
 Người chọn : Đỗ Phi Hạnh Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3
 Ngày 15 tháng 11 năm 1995
 Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng
 (Tên, số hiệu, cấp hạng
 điểm liên quan mà từ mặt
 đất điểm trạm đo thông suốt
 tới điểm liên quan)

Điểm :

ĐCII - 857

ĐCII - 855

Họ, tên, địa chỉ người
 dẫn đường :

Anh Trần Văn Huỳnh

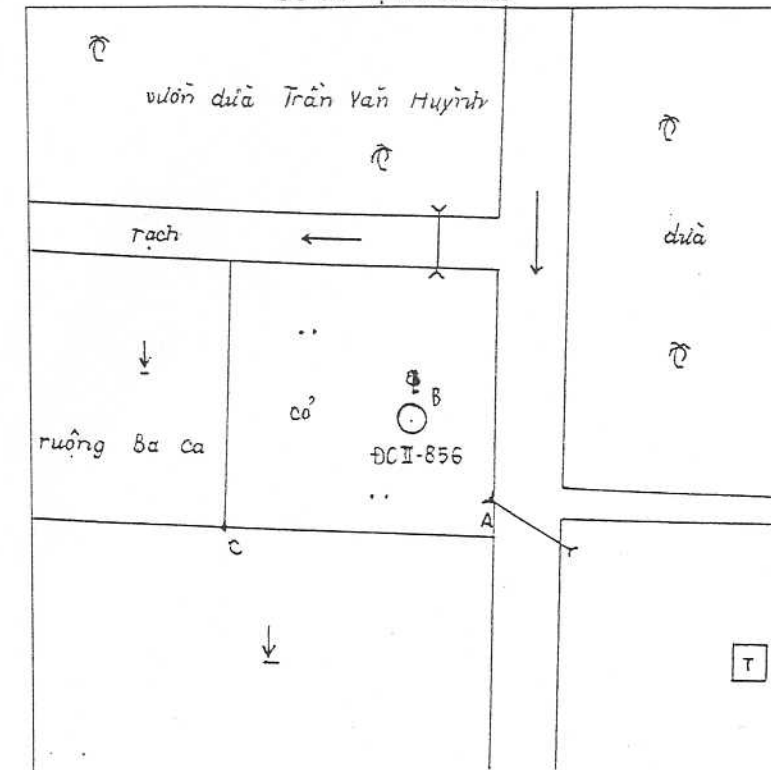
Khóm : 2

Phường : 1

Thị Xã : Trà Vinh

Tỉnh : Trà Vinh

Sơ đồ vị trí điểm



Tỷ lệ : 1/ 500

Đơn vị chôn mốc :
 XN Trắc địa 301

B

Người chôn mốc :

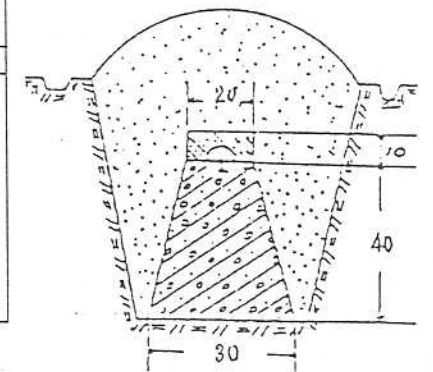
Nguyễn Viết Trúc

Loại mốc : Mốc chôn một tầng

Ngày 19 tháng 11 năm 1995

Hình vẽ mặt cắt mốc

(Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Đầu cầu khỉ	Hướng Đông Nam 7.6m
B	Góc cây bình bát	Hướng Đông Bắc 2.0 m
C	Góc bờ ruộng	Hướng Tây Nam 14.2 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm :

Số hiệu :

Cấp, hạng :

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao lượng giác

Cấp, hạng : Kỹ thuật

Đường đi đến điểm : (Đường ô tô, sắt, thủy, số Km) :

Từ Thị xã Trà Vinh đi xe theo đường Phú Hòa khoảng 3.0 km đến số nhà 30 khóm 1, phường 1. Vào nhà ông Huỳnh là tới điểm

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 26 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Nguyễn Viết Trúc

Ngày 05 tháng 1 năm 1996

Người kiểm tra

Đỗ Phi Hạnh

